

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 giữa:

1/ *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị Ngọc Q** - Sinh năm: 1987, địa chỉ nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2/ *Bị đơn*: Anh **Trần Thanh S** - Sinh năm: 1986; địa chỉ nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Ngọc Q với anh Trần Thanh S.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) *Về hôn nhân*: Chị Lê Thị Ngọc Q và anh Trần Thanh S thuận tình ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2) *Về con chung*:

Chị Lê Thị Ngọc Q được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi người con chung giữa chị với anh Trần Thanh S là Trần Ngọc A - Sinh ngày 16 tháng 8 năm 2011

(hiện đang sống chung với chị Q) cho đến khi người con đủ mười tám tuổi. Anh Trần Thanh S không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Q không yêu cầu.

Anh Trần Thanh S được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi người con chung giữa anh với chị Lê Thị Ngọc Q là Trần Thành T - Sinh ngày 12 tháng 01 năm 2015 (hiện đang sống chung với anh S) cho đến khi người con đủ mười tám tuổi. Chị Lê Thị Ngọc Q không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Trần Thanh S không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, chị Lê Thị Ngọc Q, anh Trần Thanh S hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3) *Về tài sản chung*: Chị Lê Thị Ngọc Q, anh Trần Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4) *Về nợ chung*: Chị Lê Thị Ngọc Q, anh Trần Thanh S trình bày là không có.

2.5) *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Lê Thị Ngọc Q tự nguyện nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0010457 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre; hoàn trả lại cho chị Lê Thị Ngọc Q số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã B, huyện C;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyễn

